TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUAN HÓA** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 04/2022/QĐST-HNGĐ	*Quan Hóa, ngày 20 tháng 01 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 146, 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 110, 116 và Điều 117 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26; điểm b, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 01 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số: 62/2021/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 12 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Đinh Trà M, sinh năm 1991

Địa chỉ: Khu 5, thị trấn Hồi Xuân, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa

Bị đơn: Anh Trịnh Ngọc H, sinh ngày 1985

Địa chỉ: Khu 4, thị trấn Hồi Xuân, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Đinh Trà M và anh Trịnh Ngọc H thoả thuận, thống nhất anh Trịnh Ngọc H có nghĩa vụ cấp dưỡng sau thời kỳ hôn nhân, mỗi tháng 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng) để cùng chị Đinh Trà M nuôi dưỡng con chung là cháu Trịnh Trang N, sinh ngày 19/9/2013.

Hình thức cấp dưỡng: Hằng tháng; Thời gian cấp dưỡng: Từ tháng 01 năm 2022 cho đến khi cháu Trịnh Trang N đủ 18 tuổi, trưởng thành.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo quy định của Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Án phí: Anh Trịnh Ngọc H tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Quan Hóa;
- Phòng 9 - Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa;
- Phòng KTNV - TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục thi hành án dân sự H. Quan Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tiến Dũng